

NGUYỄN ANH THÁI  
(Chủ biên)

# Lịch sử thế giới hiện đại



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

NGUYỄN ANH THÁI (chủ biên)

ĐỖ THANH BÌNH - NGUYỄN QUỐC HÙNG - VŨ NGỌC OANH

ĐẶNG THANH TOÁN - TRẦN THỊ VINH

# LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI

**1917 - 1995**

*(Tái bản lần thứ sáu)*

**NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC**



## LỜI NÓI ĐẦU

Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nga năm 1917 mở ra một thời kì mới trong lịch sử thế giới - thời kì hiện đại. Từ Cách mạng tháng Mười Nga đến nay, lịch sử thế giới đã diễn ra rất nhiều sự kiện trọng đại, chằng chéo và phức tạp. Trong khuôn khổ của chương trình, chúng tôi tập trung vào những nội dung cơ bản sau đây:

- Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga đã dẫn đến sự ra đời của Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới - Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (gọi tắt là Liên Xô), chiếm 1/6 diện tích trái đất. Nằm giữa vòng vây thù địch của chủ nghĩa đế quốc, nhân dân Liên Xô đã kiên cường xây dựng chế độ mới xã hội chủ nghĩa, thu nhiều thành tựu to lớn và liên tiếp đánh bại mọi âm mưu tấn công của chủ nghĩa đế quốc, tiêu biểu là thắng lợi của cuộc chiến tranh vệ quốc chống chủ nghĩa phát xít Đức trong những năm 1941 - 1945. Chính nhờ đó, sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa xã hội đã vượt ra khỏi phạm vi một nước, bước đầu hình thành một hệ thống thế giới với nhiều nước xã hội chủ nghĩa trên những lục địa khác nhau. Trong các thập niên 50, 60 và 70, chủ nghĩa xã hội đã thực sự tồn tại như một lực lượng hùng hậu trên vũ đài quốc tế, góp phần quan trọng thúc đẩy sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội của toàn nhân loại. Từ nửa sau những năm 80, chế độ xã hội chủ nghĩa ở nhiều nước lâm vào cuộc khủng hoảng trầm trọng rồi sụp đổ ở Liên Xô và các nước Đông Âu. Hiểu rõ những bước thăng trầm của chủ nghĩa xã hội trong gần một thế kỉ qua và những bài học kinh nghiệm của nó sẽ giúp chúng ta có những nhận thức đúng đắn để củng cố niềm tin về chủ nghĩa xã hội khoa học.

- Sự phát triển và thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc trong thời kì hiện đại: bước phát triển mới của cách mạng giải phóng dân tộc sau Cách mạng tháng Mười (1918 - 1945); thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc và sự sụp đổ của hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc sau Chiến tranh thế giới thứ hai; công cuộc xây dựng đất nước của các dân tộc Á, Phi, Mĩ latin sau khi giành được độc lập dân tộc. Thắng lợi của sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc là một trong những biến chuyển to lớn làm thay đổi căn bản tình hình thế giới và bộ mặt của xã

hội loài người. Cần hiểu rõ những thách thức và khó khăn ở một số nước Á, Phi, Mỹ latin hiện nay và nguồn gốc của nó.

- Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở thời kì hiện đại: các giai đoạn phát triển thăng trầm của chủ nghĩa tư bản từ năm 1918 đến năm 1939 và sự xuất hiện của chủ nghĩa phát xít dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai, sự phát triển của chủ nghĩa tư bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai mà thường được gọi là chủ nghĩa tư bản hiện đại với những đặc điểm nổi bật của nó. Hiện nay, chủ nghĩa tư bản hiện đại đã có những bước phát triển chưa từng thấy về kinh tế và khoa học - kĩ thuật, đời sống vật chất và tinh thần của con người được nâng cao vượt bậc, nhưng trong lòng của chủ nghĩa tư bản hiện đại, vẫn chứa đựng những mâu thuẫn không thể khắc phục được (sự cạnh tranh gay gắt giữa các nước tư bản, hiện tượng quá chênh lệch giữa giàu và nghèo, xã hội bất công, tội ác và bạo lực...).

- Những nét lớn về phong trào cộng sản và công nhân quốc tế thời kì hiện đại: Quốc tế cộng sản và những hoạt động của nó (1919 - 1943); những phong trào công nhân tiêu biểu ở các nước tư bản; phong trào cộng sản và công nhân quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

- Quan hệ quốc tế thời kì hiện đại: sự hình thành và sụp đổ của các trật tự thế giới theo "hệ thống Vécxai - Oasinhton" (1919 - 1945) và "trật tự hai cực Ianta" (1945 - 1991); xu thế phát triển của quan hệ quốc tế.

- Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai với những thành tựu kì diệu của nó, đã tác động sâu sắc đến các mối quan hệ quốc tế, đến mọi mặt đời sống của con người và đưa lịch sử nhân loại chuyển sang một nền văn minh mới - nền văn minh thứ ba sau nền văn minh nông nghiệp, văn minh công nghiệp mà thường được gọi là "nền văn minh hậu công nghiệp" hay "nền văn minh trí tuệ".

Từ Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đến nay, nội dung chủ yếu của lịch sử thế giới hiện đại là cuộc đấu tranh dân tộc và đấu tranh giai cấp rộng lớn, quyết liệt giữa một bên là các nước xã hội chủ nghĩa, các dân tộc bị áp bức, giai cấp công nhân và nhân dân các nước với một bên là chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân, chủ nghĩa phát xít, chủ nghĩa quân phiệt và các thế lực phản động khác nhằm giành bốn mục tiêu lớn: hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Mặt khác, cũng là cuộc đấu tranh gay gắt, quyết liệt giữa các cường quốc nhằm tranh giành phân chia "phạm vi thế lực" và thiết lập một trật tự thế giới có lợi cho mình.

Tuy có những bước thăng trầm khác nhau song xu hướng phát triển của lịch sử thế giới hiện đại là không ngừng tiến lên theo quy luật tiến hóa

của nhân loại - quy luật tiến lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới.

Lịch sử thế giới hiện đại, đặc biệt là giai đoạn từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay, hết sức phức tạp; có nhiều sự kiện vẫn còn đang tiếp diễn và những hệ quả, ý nghĩa của nó vẫn chưa thể đoán định rõ ràng, chính xác, chưa kể cách nhận định, đánh giá lịch sử cũng rất khác nhau, thậm chí trái ngược nhau.

Để phục vụ việc giảng dạy - học tập của cán bộ giảng dạy, sinh viên khoa Lịch sử các trường đại học và cao đẳng cùng đông đảo những người quan tâm đến lịch sử thế giới, chúng tôi biên soạn cuốn Lịch sử thế giới hiện đại (từ 1945 đến 1995) trên cơ sở sửa chữa và bổ sung bộ Lịch sử thế giới hiện đại gồm 4 tập do NXB Đại học Quốc gia xuất bản năm 1996. Cuốn sách lần này được biên soạn dưới hình thức thông sử, các chương trong sách có mối quan hệ chặt chẽ theo trình tự thời gian qua quá trình phát triển của các giai đoạn.

Trong cuốn sách xuất bản lần này, chương Quan hệ quốc tế (1929 - 1939) và chương Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945), chúng tôi có sử dụng một số tư liệu và ý kiến nhận định đánh giá của PGS Nguyễn Xuân Trúc trong cuốn Lịch sử thế giới hiện đại - tập III, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1975. Xin chân thành cảm ơn PGS Nguyễn Xuân Trúc.

Cuốn sách này chắc không tránh khỏi hạn chế, thiếu sót, mong các độc giả góp ý kiến.

Chủ biên

Giáo sư NGUYỄN ANH THÁI

*Phần một*

LỊCH SỬ THẾ GIỚI  
HIỆN ĐẠI  
(1917 - 1945)

## Chương I

# CUỘC CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA THÁNG MƯỜI NGÀ NĂM 1917

### I- NƯỚC NGA TRƯỚC CÁCH MẠNG

Sau Cách mạng năm 1905, nước Nga vẫn là một nước quân chủ chuyên chế.

Lúc này, ở Nga đã có một nền đại công nghiệp tập trung rất cao với sự xuất hiện của các tổ chức độc quyền, phần lớn dưới hình thức xanhdica. Các tổ chức độc quyền đã kiểm soát nhiều ngành công nghiệp quan trọng như dầu mỏ, than đá, luyện kim, đường sắt... cũng như trong lĩnh vực tiến tệ - tín dụng. Năm 1904, ở Nga đã có tới 50 tổ chức độc quyền lớn với trình độ tập trung rất cao. Ngay từ trước Chiến tranh thế giới thứ nhất, 13 ngân hàng lớn ở Pétéc-bua đã tập trung trong tay tới 65% tổng số tư bản của tư nhân và trên 72% số tiền gửi vào ngân hàng. Trình độ tập trung của tư bản ngân hàng ở Nga cao hơn so với nhiều nước khác. Trên cơ sở hợp nhất giữa tư bản ngân hàng và tư bản công nghiệp, ở Nga đã hình thành sự thống trị của tư bản tài chính. Giai cấp tư bản độc quyền Nga đã giữ địa vị có ý nghĩa quyết định trong đời sống kinh tế - tài chính của đất nước và câu kết chặt chẽ với chính quyền Nga hoàng. Họ đã giữ những cương vị quan trọng trong viện Duma quốc gia cũng như trong những cơ quan nhà nước khác và tác động mạnh mẽ tới chính sách đối nội và đối ngoại của chính phủ Nga hoàng.

Nhưng nước Nga chỉ là một nước tư bản chủ nghĩa phát triển trung bình. Chủ nghĩa tư bản Nga phát triển muộn hơn, ngày càng lạc hậu và lệ thuộc vào các nước phương Tây.

Nguyên nhân chủ yếu của tình trạng lạc hậu ấy của nước Nga chỉ có thể giải thích bằng sự tồn tại rất nặng nề những tàn tích phong kiến - nông nô.

Cơ sở tồn tại của những tàn tích phong kiến - nông nô chính là chế độ sở hữu lớn về ruộng đất của giai cấp địa chủ - quý tộc. Hai phần ba ruộng đất ở trong nước là nằm trong tay địa chủ - quý tộc và nhà thờ, 30 nghìn



đại địa chủ chiếm tới 70 triệu đêxiatin<sup>(1)</sup> ruộng đất, nghĩa là bằng số ruộng đất của 10,5 triệu nông nô. Nga hoàng là địa chủ lớn nhất, chỉ riêng gia đình và họ hàng của Nga hoàng đã chiếm tới 7 triệu đêxiatin ruộng đất. Bọn địa chủ bóc lột nông dân hết sức nặng nề và tàn bạo, nhất là chế độ lao dịch. Trình độ sản xuất nông nghiệp hết sức lạc hậu: lao động thủ công là chủ yếu, năng suất thấp kém, nạn mất mùa và đói kém thường xuyên xảy ra ở các vùng.

Về chính trị, nước Nga là một nước quân chủ chuyên chế. Toàn bộ quyền lực chính trị trong nước là thuộc Nga hoàng. Chế độ quân chủ Nga hoàng - nền chuyên chính của giai cấp địa chủ - chiếm giữ mọi đặc quyền về chính trị và mọi đặc lợi về kinh tế. Câu kết chặt chẽ với giai cấp tư sản, chính quyền Nga hoàng thẳng tay bóc lột và áp bức tàn bạo các tầng lớp nhân dân lao động, tước đoạt các quyền tự do dân chủ, đàn áp mọi phong trào đấu tranh đòi dân chủ của nhân dân, duy trì thường xuyên một đội quân đông đảo cảnh sát, mật thám và hiến binh. Phong kiến - quân phiệt là bản chất của chế độ chuyên chế Nga hoàng.

Chế độ Nga hoàng còn là nhà tù của các dân tộc. Nước Nga là một quốc gia nhiều dân tộc, có tới trên 100 dân tộc khác nhau, chiếm 57% dân số trong nước. Nhân dân các dân tộc không phải Nga đã rên xiết dưới hai ách áp bức: ách áp bức dân tộc của chế độ Nga hoàng và ách áp bức xã hội của bọn chúa đất và tư sản địa phương. Chính quyền Nga hoàng còn thi hành chính sách kì thị chủng tộc: chia rẽ và gây hằn thù giữa các dân tộc, chà đạp và phá hoại nền văn hóa của các dân tộc, cấm giảng dạy và xuất bản sách báo bằng tiếng mẹ đẻ... Trong những điều kiện của chủ nghĩa đế quốc, ách áp bức dân tộc lại càng nặng nề hơn.

Đế quốc Nga xâm lược áp bức các dân tộc lạc hậu, nhưng chính nó lại lệ thuộc vào các nước đế quốc phương Tây, nhất là đối với Anh, Pháp. Tư bản nước ngoài đã đầu tư rất nhiều vào các ngành công nghiệp quan trọng như luyện kim, than đá và dầu mỏ. Ngay từ năm 1890, tư bản nước ngoài đã chiếm tới 47% tổng số vốn đầu tư ở Nga còn chính phủ Nga hoàng nợ của Anh, Pháp gần 8 tỉ rúp vàng.

Như vậy, sự tồn tại của chủ nghĩa tư bản độc quyền và những quan hệ tiến tư bản chủ nghĩa, sự kết hợp những hình thái kinh tế tiên tiến nhất và lạc hậu nhất đã làm cho nước Nga trở thành nơi hội tụ cao độ những mâu thuẫn gay gắt của chủ nghĩa đế quốc: mâu thuẫn giữa tư bản và vô sản, mâu thuẫn giữa địa chủ và nông dân, mâu thuẫn giữa đế quốc Nga và các dân tộc bị áp bức, mâu thuẫn giữa đế quốc Nga và các nước đế quốc

---

(1) Đơn vị đo lường ruộng đất ở Nga, 1 đêxiatin = 109 héc-ta.

Tây Âu. Trong đó, có những mâu thuẫn thuộc chủ nghĩa tư bản, đồng thời lại có những mâu thuẫn của xã hội phong kiến chưa được giải quyết. Toàn bộ những mâu thuẫn này chống chéo lên nhau và ngày càng gay gắt làm cho nước Nga trở thành khâu yếu nhất trong sợi dây chuyền của chủ nghĩa đế quốc thế giới. Chính sự gay gắt của những mâu thuẫn đó đã dẫn tới sự hình thành những tiền đề khách quan cho một cuộc cách mạng xã hội ở nước Nga.

Trước hết, đó là giai cấp vô sản Nga.

Tuy số lượng không đông, chỉ chiếm khoảng 10% dân số năm (1913 có 12 triệu người), nhưng giai cấp vô sản Nga có nhiều ưu điểm nổi bật về chất lượng, nhất là về tinh thần và khả năng cách mạng. Bộ phận giác ngộ nhất, tiên tiến nhất và có tổ chức nhất của giai cấp vô sản Nga là đội ngũ công nhân đại công nghiệp (năm 1913 có 3,1 triệu người), tập trung chủ yếu trong các xí nghiệp, nhà máy lớn. Trình độ tập trung của công nhân Nga lại cao hơn so với nhiều nước khác.

Giai cấp vô sản Nga có tinh thần và truyền thống đấu tranh cách mạng. Họ bị bóc lột và áp bức nặng nề. Trải qua đấu tranh lâu dài, đặc biệt là cuộc Cách mạng năm 1905, giai cấp vô sản Nga đã được thử thách, rèn luyện và tích lũy được nhiều kinh nghiệm đấu tranh phong phú. Điều có ý nghĩa cực kỳ quan trọng là giai cấp vô sản Nga đã xây dựng được chính Đảng tiên phong, cách mạng chân chính của mình. Đó là Đảng bôn-sê-vích Nga do lãnh tụ thiên tài V.I. Lênin đứng đầu. Đảng được vũ trang bằng lí luận cách mạng của chủ nghĩa Mác, có khả năng lôi cuốn, tổ chức và lãnh đạo cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản và các tầng lớp nhân dân trong cả nước.

Giai cấp vô sản Nga còn có mối liên hệ chặt chẽ với nông dân lao động và nhân dân các dân tộc bị áp bức.

Với những đặc điểm đó, giai cấp công nhân Nga là giai cấp đi tiên phong và có đầy đủ khả năng lãnh đạo cuộc cách mạng xã hội trong nước.

Giai cấp nông dân - trước hết là nông dân nghèo - là lực lượng cách mạng to lớn, là bạn đồng minh tin cậy của giai cấp công nhân. Nông dân chiếm tới 4/5 dân số trong nước và 65% số hộ ở nông thôn là bán nông, bị áp bức bóc lột rất nặng nề, số đông không có hoặc có rất ít ruộng đất. Trong lịch sử đất nước, nông dân Nga đã nhiều lần nổi dậy đấu tranh. Giai cấp nông dân Nga là một lực lượng cách mạng to lớn.

Các dân tộc bị áp bức ở những vùng biên khu là một lực lượng cách mạng quan trọng và là người bạn đồng minh của giai cấp vô sản Nga. Thực tế, đại bộ phận nhân dân các dân tộc bị áp bức là quần chúng nông dân